

IRWIN SHAW

Những tiếng động



trong thành phố

NHÃ ĐIỆN dịch

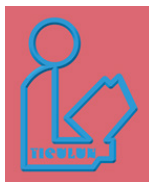


VĂN SỐ 166
15-11-1970

NHỮNG TIẾNG ĐỘNG TRONG THÀNH PHỐ

Irwin Shaw

Nhã Diễn dịch



Paris * 02.2025

những tiếng động trong thành phố

Irwin Shaw

Người dịch: Nhã Điển

Bìa: M. C. P

Nguồn: Thư viện Tiểu Lùn

những tiếng động trong thành phố

IRWIN SHAW

Người dịch: Nhã Điển

Tập san VĂN
số 166 * 15.11.1970



Irwin Shaw

Irwin Shaw sinh năm 1913, nguyên quán tại New York. Sự kiện này đáng để chúng ta lưu ý vì ít có nhà văn Hoa-kỳ gốc

gác tại Nữu-ước. Thuở nhỏ, Iruin Shaw đã làm nhiều nghề để kiếm sống như lái xe vận tải, cầu thủ túc cầu nhà nghề, làm công trong một xưởng chế nước hoa, tại một tiệm bán đồ gỗ và trong một tiệm bách hóa.

Sau khi tốt nghiệp Đại-học Brooklyn, bắt đầu viết những vở kịch nhỏ cho các chương trình phát thanh nhi đồng.

*Năm 1936, vở kịch đầu tay của Shaw, **Bury the Dead**, được trình diễn và thành công lớn : Shaw được các nhà phê bình coi như một trong số kịch tác gia hiếm hoi có thể làm thức tỉnh nền kịch nghệ Hoa-kỳ lúc đó đang say ngủ triền miên. Sau đó, Shaw còn viết sáu vở kịch, trong số có hai vở có khuynh hướng chống phát-xít. Shaw còn cho xuất bản ba tập truyện đáng kể là **Sailor of the Bremen** (1939),*

Welcome to the City (1941), và **Act of Faith** (1946). Những đoản thiên trong ba tập truyện vừa kể phần lớn được đăng trong tập san **The New Yorker** – một tập san được giới tri thức Hoa-kỳ ưa chuộng.

Năm 1942, Shaw nhập ngũ như một binh nhì và tham dự đệ Nhị Thế chiến tại Âu-châu.

Rút tĩa những kinh nghiệm của mấy năm chiến trận này, Shaw sáng tác truyện dài đầu tiên của ông : **The Young Lions** (1948).

Trong số những tác giả nổi tiếng viết về cuộc đệ Nhị Thế chiến, không kể Norman Mailer (xem Văn số 116) là người luôn luôn biện luận chống chiến tranh, thì Irwin Shaw quả là một “anh hùng thầm mội” nhiều hơn cả.

Đoản thiên dưới đây, nguyên tác nhan đề “Noises in the City”.

Weatherby ngạc nhiên thấy tiệm ăn còn mở cửa khi hẵn rẽ ở đại lộ Sáu và đi trên con đường đưa tới nhà hẵn ở giữa dãy phố. Tiệm ăn đó tên là The Santa Margherita, chẳng ít thì nhiều mang màu sắc Ý, phảng phất về Pháp. Công việc chính của nó là vào lúc ăn trưa, khoảng 10 giờ 30 đêm là tiệm đóng cửa. Thật là tiện lợi, và vào những đêm họ lười nấu ăn, hoặc khi hẵn có công việc phải làm ở nhà, vợ chồng hẵn thường xuống đó ăn cơm tối. Tiệm ăn không đắt, hơn nữa chủ quán, Giovanni lại là chỗ quen thuộc, nên đôi khi tan sở,

Weatherby vào đó làm ly rượu vì rượu ở đó ngon, và không khi ở đó tỉnh mịch, không có máy truyền hình.

Hắn xuýt đi quá tiệm ăn, rồi ngừng lại và quyết định vào đó uống ly ụyt-ki. Vợ hắn bảo là nàng sẽ đi xem chớp bóng và sẽ không trở về nhà trước 11 giờ 30, còn hắn thì mệt mỏi, không thấy hứng thú trở về căn nhà vắng ngắt, rót rượu uống một mình.

Lúc đó chỉ có một khách hàng trong tiệm. Người đó ngồi ở quầy rượu nhỏ, ở gần chỗ cửa. Những chiêu đãi viên đã ra về và Giovanni lấy thêm một ly khác và rót rượu bourbon cho người đỏ. Giovanni ngồi ở cuối quầy rượu, nhưng giữa hắn và người khách còn có hai ghế trống. Giovanni tiến lại chỗ Weatherby và lên tiếng chào, rồi gã lấy ra một cái ly và rót nhiều ụyt-ki vào đó mà không đong, rồi

gã mở một chai sô-đa và để Weatherby tự mình rót sô-đa vào ly.

Giovanni không cở vẻ là người Ý, với khuôn mặt vuông, nghiêm nghị, không cười và cái đầu hoa râm tóc cắt theo kiểu Đức ngày xưa. Gã hỏi :

– Bà nhà mạnh chứ ?

Weatherby trả lời :

– Mạnh, ít nhất là còn mạnh khi tôi nói chuyện bằng điện thoại với nhà tôi lúc 5 giờ chiều. Tôi vừa ở sở về.

Giovanni nói :

– Ông làm việc nhiều quá.

– Đúng thế.

Weatherby uống một ngụm uyết-ki thật dài. Hắn biết ơn nghĩ, không gì bằng

uýt-ki, và hấn lấy lòng bàn tay cọ sát một cách thích thú vào cái ly và nói :

– Đêm nay ông đóng cửa muộn nhỉ.

Giovanni nói :

– Đúng vậy. Tôi không vội. Ông muốn uống bao lâu thì uống.

Mặc dầu gã nói với Weatherby nhưng Weatherby có cảm giác là những lời nói đó là cho người khách hàng kia nghe. Người đó đang ngồi, cánh tay tì lên mặt quầy bằng gỗ mun, hai tay cầm cái ly để trước mặt, hơi mỉm cười và ghé nhìn vào đó, giống như nhà tướng số nhìn vào trái cầu pha lê, đang thấy cái gì không rõ rệt, mờ mờ nhưng là tin vui. Người đó dáng thanh thanh, tóc hoa râm, với khuôn mặt ra vẻ người có học, lễ phép. Y phục của ông ta chạt nhưng đúng thời

trang màu xám sậm, cổ đeo cái nơ có vạch chéo màu xám, và mặc áo sơ mi trắng. Weatherby thấy chiếc nhẫn cưới ở tay trái. Ông ta không có vẻ là hạng ngồi uống rượu một mình trong quán vào lúc khuya. Ánh đèn ở quầy rượu đã được che bớt và Weatherby có cảm giác là nếu đèn sáng hơn, hẳn sẽ nhận ra người đó, và chắc người đó là người mà trước đây đã lâu, hẳn đã gặp một hai lần chi đó. Nhưng Nữu-ước là như vậy. Sau khi bạn sống ở đó khá lâu, có nhiều khuôn mặt bạn cảm thấy quen thuộc nhưng không làm sao nhớ ra là đã quen bao giờ.

Giovanni nói, đứng trước mặt Weatherby.

– Sau chuyện đó, tôi nghĩ là chúng tôi sắp mất ông.

Weatherby nói :

– Ô, chúng tôi sẽ còn trở lại đây ăn mà.

Giovanni nói :

– Ông biết tôi định nói gì. Ông dự tính dọn về quê ở.

Weatherby nói :

– Vâng có lẽ vậy, nếu chúng tôi kiếm được một chỗ ở tốt, không quá xa thành phố.

Giovanni nói :

– Trẻ con cần phải có không khí trong lành. Để chúng lớn lên ở thành phố thì thật là bất công.

Weatherby nói :

– Đúng vậy.

Dorothy, vợ hần, có mang bảy tháng. Họ lấy nhau đã được năm năm, và đây là đứa con đầu lòng, điều đó cho hần nổi thích thú vô lý, mặc mặc khi nói về không khí ở miền quê mà con hần được thở trong khi lớn lên. “Và rồi dĩ nhiên còn chuyện học của nó nữa”. Không gì vui bằng nói về trẻ con, khi nghĩ là mình có thể có con.

Người khách hàng lên tiếng.

– Ông Weatherby, cho phép tôi được thừa chuyện cùng ông ?

Weatherby quay lại phía người đó, một cách hơi miễn cưỡng. Hần không ở trạng thái thích nói chuyện với người lạ. Lại nữa, hần có cảm giác thoáng qua là Giovanni có vẻ tiếc là người đó đã lên tiếng làm quen trước.

Người đó mỉm cười một cách bồn chồn, và nói :

– Ông không nhớ tôi – Tôi gặp ông tám hay mười năm trước đây. Gặp ở trong..., A ! Ở trong tiệm của tôi.

Ông ta thốt ra một tiếng the thé mà tiếng đó có thể là tiếng cười bối rối.

– Thật ra, tôi nghĩ ông có đến tiệm tôi hai ba lần. Nếu tôi nhớ đúng thì hình như chúng ta đã có lần toan tính cùng làm ăn. Rồi khi nghe Giovanni nói tên ông, tôi đã không thể không nghe. Tôi tên là... Sidney Godsen,

Khi nói tới tên mình, ông ta hạ giọng xuống, như thể những người danh tiếng đôi khi làm như vậy khi họ không muốn ra điều khoe khoang.

Weatherby liếc nhìn qua quây rượu,

cầu cứu Giovanni, nhưng Giovanni đang lau ly, mắt cúi xuống, ý thức việc không tham dự vào câu chuyện.

– Ô, thế à ! Weatherby nói một cách mơ hồ.

Godsen nói :

– Tôi có một cửa tiệm ở Đại lộ Ba. Tiệm bán đồ cổ trang trí trong nhà.

Lại tiếng cười nửa vời, dịu nhẹ, the thé :

– Lúc đó đáng lẽ tôi phải lo đẩy nhà ở quá công trường Beekman, và ông đã nói chuyện với một người bạn tôi.

– Phải.

Weatherby nói một cách nồng nhiệt. Hắn vẫn chưa nhớ ra tên người đó, nhưng hắn có nhớ chuyện đó. Lúc đó hắn mới

bắt đầu vào nghề, khi hấn nghĩ hấn có thể tự mình thử một chuyến, hành nghề kiến trúc sư và hấn nghe nói có bốn tòa nhà ở khu Tây sẽ được cải biến thành những căn nhỏ một. Có người ở một trong những hăng lớn, hăng đã từ chối nhận công việc đó, đưa ra ý kiến là hấn nên lại đó xem và giới thiệu với hấn tên Godsen. Hấn lơ mờ nhớ có nói chuyện với Godsen trong khoảng mười lăm hay hai mươi phút, câu chuyện có vẻ lỏng lẻo trong một cửa tiệm có những đèn đồng không được thắp sáng và những cái bàn đóng từ hồi Mỹ lập quốc, cái nọ chồng chất lên cái kia, một cảm giác lãng phí thời giờ, một cảm giác bước vào ngõ cụt.

Hấn hỏi :

– Rồi sau ra sao ?

Godsen nói :

– Chẳng ra sao cả, ông biết những chuyện. Rốt cục, họ phá bỏ tất cả những tòa nhà đó và xây một cao ốc mười chín tầng. Tệ thế. Ý kiến của ông làm tôi rất chú ý. Tôi còn nhớ cho tới ngày nay.

Hắn như một người đàn bà nói chuyện trong một buổi tiệc trà, thao thao nói với một người đàn ông trong góc nhà để giữ người đó lại, nghĩ gì nói vậy, cố gắng giữ không cho người đó thoát ra chỗ quầy rượu để khỏi bỏ mặc bà ta lạc lõng nơi đó, không có ai nói chuyện trong suốt buổi tối, trong suốt cuộc đời.

Godsen vội vã tiếp tục :

– Tôi đã định theo dõi công việc làm của ông, tôi tin là ông có thể hoàn tất được nhiều công việc tuyệt diệu, nhưng sống trong thành phố này người ta quá bận - vì những chuyện không đâu, dĩ

nhiên - những ý định tốt đẹp...

Hắn hoa tay một cách bất lực và bỏ dở câu nói phức tạp đó.

– Tôi chắc chắn là hàng ngày tôi đã đi qua những cao ốc do ông họa kiểu, những công thự do tài năng ông mà ra, mà không biết.

Weatherby nói :

– Không đúng vậy. Tôi làm việc cho một hãng lớn.

Hắn cho người đó biết tên hãng hắn làm và Godsen gật gù một cách trang trọng, để bày tỏ sự thán phục của gã.

– Tôi có làm đôi công việc cho hãng đó. Godsen vui vẻ nói. - Thời nào thức nấy. Thì ra ông là trong những người trẻ đã bắt những người Nữ-ước khốn

khổ chúng tôi sống trong những cái lồng kính sáng loáng và lạnh lẽo.

– Tôi đâu còn trẻ như vậy.

Weatherby nói và nghĩ ngợi cách buồn tẻ. Đó là sự thực. Vả lại, Godsen chỉ hơn gã nhiều là mười tuổi. Hắn uống cạn ly. Điều bộ quấy rầy, lảm lời của gã, phảng phất vẻ yếu đuối làm hắn khó chịu. Hắn lấy ví tiền ra và nói :

– Thôi, tôi nghĩ tôi nên...

– Ô, xin ông... - Godsen nói. Có vẻ lo ngại kỳ lạ trong giọng nói của gã.

– Giovanni sẽ khóa rượu lại và bảo tôi ra về nếu ông bỏ đi. Thêm một chầu rượu nữa, Giovanni, làm ơn đi. Xin Giovanni cứ rót rượu ra mà uống. Đêm khuya như thế này...

Weatherby bắt đầu nói :

– Thật tình tôi phải...

Rồi hẳn Thấy Giovanni nhìn hẳn một cách kỳ lạ, khẩn thiết như thể gã sắp đưa ra một tin gì cấp bách. Giovanni vội thêm ly uýt-ki thứ hai cho Weatherby, một ly bourbon cho Godsen và rót cho chính mình một ly bourbon.

Godsen tươi hẳn lên :

– À... Thế thì hay lắm. Ông Weatherby, xin ông đừng nghĩ là tôi đi khắp thành phố chỉ để mời rượu tất cả mọi người. Thật ra, tôi là người bủn xỉn, bủn xỉn một cách khó chịu, vợ tôi thường nói vậy và đó là một điểm mà nhà tôi thường kêu ca.

Gã đưa cái ly lên một cách trang trọng. Bàn tay dài và gầy của gã hơi run

run. Weatherby thấy vậy và tự hỏi không biết gã có thường say rượu không. Godsen nói :

– Uống mừng những cao ốc có đầy cửa kính, đẹp dễ, lạnh lẽo và lẻ loi của thành phố Nữu-ước.

Mọi người đều nâng ly uống. Giovanni uống một hơi hết rồi rửa và lau ly, nét mặt không thay đổi.

Godsen nói :

– Tôi quả có thích nơi này.

Rồi gã nhìn quanh gã một cách triu mến, nhìn những ngọn đèn yếu ớt chiếu sáng và những bức tranh vẽ bờ biển điểm trên tường.

– Nơi đây tôi có kỷ niệm đặc biệt. Tôi đã hỏi vợ ở đây vào một đêm mùa đông. Hỏi lấy nhà tôi.

Gã vội vã nói thêm như thể gã sợ Weatherby hiểu lầm là gã hỏi lấy vợ của người nào khác.

– Sau đó, chúng tôi không mấy khi lại đây.

Gã lắc đầu một cách hơi buồn buồn.

– Tôi không hiểu tại sao ? Có lẽ vì chúng tôi ở phía bên kia thành phố.

Gã nhăm nháp uống và đưa mắt nhìn bức tranh họa núi và biển ở phía bên kia quây rượu.

– Tôi luôn luôn có ý định đưa vợ tôi tới Nervi. Để xem Đền Thờ.

Gã nói một cách khó hiểu :

– The Golden Bough. Nói như người Pháp, Hélas, chúng tôi không làm cuộc hành trình đó. Thật là điên, tôi nghĩ là

thế nào tôi cũng có thì giờ, vào một năm nào đó. Và dĩ nhiên, vì bủn xỉn nên luôn luôn tôi sợ tốn kém quá đáng...

Gã nhún vai và một lần nữa lấy điệu bộ tiên tri, hai bàn tay đưa cái ly lên và ghé nhìn vào đó. Gã nói với một giọng bình thường đều đều:

– Ông Weatherhy này, có bao giờ ông giết người chưa ?

– Cái gì ?

Weatherby hỏi lại, không tin là mình đã nghe đúng

– Đã bao giờ ông giết người chưa ?

Lần thứ ba, Godsen lại thốt ra tiếng cười như rít lên như vậy.

Thực ra, đó là câu hỏi mà người ta có thể thường nêu ra, trong rất nhiều trường

hợp khác nhau. Nói cho cùng, chắc phải có một số người nào đó trong thành phố này, mà vào giờ phút này hay giờ phút khác, đã giết mất mạng người - cảnh sát đi tuần, những tay lái xe cầu thả, y sĩ và y tá với thiện chí vào bậc nhất thế giới, trẻ con với khẩu súng bắn bằng khí ép, đao chích, cướp, lính của trận giặc lớn...

Weatherby nhìn Giovanni một cách nghi ngại. Giovanni không nói gì nhưng có vẻ gì trong khuôn mặt của hắn cho Weatherby thấy hắn muốn Weatherby làm vừa lòng người đó.

– À. - Weatherby nói, hồi chiến tranh...

– Ông ở lục quân, với cái lưỡi lê, có lẽ thế chẳng,

Godsen nói với một giọng mới lạ, tò mò, không có vẻ yếu đuối.

– Tôi ở pháo binh, Weatherby nói. Trong dàn trọng pháo 105 ly. Tôi cho là ông có thể nói...

Godsen nói, mỉm cười :

– Một vị đại úy đầy năng lực, nhìn vào ống nhòm, chỉ huy cuộc pháo kích xuống hành doanh địch.

– Không hẳn vậy, Weatherby nói, - Lúc đó tôi mười chín tuổi và tôi là binh nhì, và tôi là một trong số những người nạp đạn. Phần nhiều tôi chỉ có đào hố.

Godsen dai dẳng nói :

– Thế ông cho rằng ông đã góp phần, rằng với công việc của ông, nhiều người đã bị giết chết.

Weatherby nói :

– Phải, chúng tôi đã bắn rất nhiều loạt đạn. Một nơi nào đó, dọc theo chiến tuyến, chúng tôi có lẽ đã bắn trúng cái gì.

Godsen nói :

– Trước tôi rất mê đi săn, khi tôi còn trẻ. Tôi sinh trưởng ở miền Nam, nói cho rõ là ở tiểu bang Alabama, mặc dầu tôi hãnh diện là khi tôi nói, không ai nghe giọng tôi mà biết tôi ở đó. Có lần tôi hạ được một con mèo rừng. Gã vừa nhăm nháp vừa nghĩ ngợi. - Rồi tôi thấy ghê tởm trong việc giết súc vật. Mặc dầu tôi không có cảm giác nào về loài chim. Có một cái gì nguy hại, không nhân đạo đối với loài chim, Ông có nghĩ thế không, ông Weatherby ?

– Thực ra tôi không nghĩ ngợi gì nhiều về vấn đề đó.

Weatherby nói, tin chắc là người đó đã say và hẳn tự hỏi là chừng nào hẳn có thể rút lui một cách êm thấm và không biết có thể ra về mà khỏi phải đái Godsen một chậu rượu.

Godsen nói :

– Hẳn phải có lúc ta phải kích động cực điểm ta làm chết một người, theo sau đó là một nỗi xấu hổ tràn ngập, không gột rửa được. Chẳng hạn như, hồi thể chiến, vấn đề đó hẳn phải được nêu ra...

Weatherby nói :

– Tôi sợ rằng trong đa số trường hợp họ đã không xúc cảm nhiều như ông tưởng.

– Thế còn ông ? Godsen nói. - Ngay trong cương vị nhũn nhận như người nạp đạn, theo lời ông, như một con ốc

trong guồng máy - Lúc đó ông cảm thấy thế nào, bây giờ ông cảm ra sao ?

Weatherby ngáp ngừng, sắp sửa bực mình với người đó. Hắn nói :

– Bây giờ tôi hối tiếc là chuyện đó đã xảy ra. Khi đó, tôi chỉ muốn bảo toàn mạng sống.

– Ông Weatherby, đã bao giờ ông nghĩ tới sự thiết lập án tử hình ?

Godsen nói mà không nhìn về phía Weatherby, nhưng lại nhìn chính bóng của mình mờ mờ chiếu trên những chai, trong chiếc gương treo trên quầy rượu.

– Ông chống đối hay đồng ý việc Tiểu-bang có quyền lên án tử hình. Đã bao giờ ông có một cố gắng nào để hủy bỏ loại án đó ?

– Tôi nghĩ có một lần ở đại học, tôi có ký vào kiến nghị.

– Khi chúng ta còn trẻ, Godsen nói, nhìn vào cái bóng của của mình trong gương, - chúng ta có nhiều ý thức vào giá trị cuộc sống. Chính tôi đã có lần đi biểu tình phản đối việc treo cổ nhiều thanh niên da đen. Lúc đó tôi không ở miền Nam. Tôi đã di chuyển lên miền Bắc. Tuy nhiên, tôi đi biểu tình. Ở Pháp, vào hồi có máy chém, người ta lập luận là cái chết ngay lập tức, mặc dù khoảng khắc đó là một biến số. Và có lời xì xào rằng cái đầu, sau khi lìa khỏi cổ và rớt vào cái giỏ, hãy còn có cảm giác và suy nghĩ nhiều giây lát sau đó.

Giovanni từ tốn nói :

– Ông Godsen a, tôi nghĩ rằng bây giờ ông nói như vậy chẳng giúp ích được

gì, có phải thế không?

– Tôi xin lỗi, Giovanni. Godsen nói và cười tươi. - Tôi rất hổ thẹn. Trong một quán rượu dễ thương như vậy, với một người hiểu biết và có tài năng như ông Weatherby. Xin tha lỗi cho tôi. Và bây giờ, xin phép các ông, tôi phải điện thoại.

Gã xuống khỏi chiếc ghế đầu cao, đi một cách tin tưởng tới phía bên kia của cái quán ăn vắng khách, đi qua cánh cửa nhỏ đưa tới phòng rửa tay và phòng điện thoại.

– Trời đất ! Weatherby nói, - Ông ta làm sao vậy ??

– Vậy ông không biết ông ta là ai à ? Giovanni nói khẽ mắt không rời phía sau quán ăn.

– Chỉ biết về ông ta qua những gì

ông ta vừa nói. Weatherby nói. - Tại sao người ta lại phải biết tới ông ta ?

– Cách đây hai hoặc ba năm, tên ông ta có mặt trên khắp các báo. Giovanni nói. - Vợ ông ta bị hiếp rồi bị giết chết. Tại một nơi nào đó ở Khu Tây. Ông ta về nhà ăn cơm tối và thấy xác vợ.

– Trời ơi ! Weatherby khê nói, một cách thương xót.

– Ngày hôm sau họ bắt được thủ phạm. Giovanni nói. – Thủ phạm là thợ mộc hay thợ thiếc gì đó. Một người ngoại quốc từ Âu châu tới, đã có vợ và ba con và ở Queens gì đó. Không có tiền án, không có thành tích bất hảo nào. Hắn có việc phải làm trong cao ốc và hắn gọi nhầm nhà và bà ta ra mở cửa, mặc áo tắm hay cái gì đó.

– Họ đã làm gì hấn ? Weatherby hỏi.

– Cố sát. Giovanni nói, - Tối nay họ cho hấn lên ghế điện. Vì vậy mà ông ta đi gọi điện thoại. Để biết xem họ đã hành quyết chưa. Thường họ hành quyết tội nhân, vào khoảng 11 giờ – 11 giờ rưỡi, theo chỗ tôi hiểu là như vậy.

Weatherby nhìn đồng hồ đeo nơi tay.
Gần 11 giờ 15.

– Ôi, kẻ khốn khổ ! Nếu hấn bị bỏ buộc phải nói rõ hấn định ám chỉ ai, Godsen hay kẻ sát nhân, thật khó mà hấn có thể trả lời rành mạch được.

– Godsen, Godsen... hấn nói. Hấn mình phải đi xa, lúc chuyện đó xảy ra.

– Chuyện đó rùm beng lên. Giovanni nói, - trong vài ngày liền.

– Ông ta có hay tới đây và ăn nói như vậy không ? Weatherby hỏi.

– Đây là lần đầu tiên tôi nghe ông ta nói qua về chuyện đó. Giovanni nói. - Thường thường, ông ta tới đây, một tháng một hay hai kỳ, ngồi ở quầy, uống rượu, lễ phép và yên lặng, một mình ăn cơm ở phía sau, đọc cuốn sách. Ông không thể nghĩ lại có chuyện gì có thể xảy tới ông ta. Đêm nay rất là đặc biệt, tôi đoán vậy. Ông ta tới vào khoảng 8 giờ tối, và ông ta không ăn gì cả, chỉ ngồi đó, chậm rãi uống rượu suốt đêm.

– Có phải vì vậy mà ông còn mở cửa không? Weatherby hỏi.

– Vì vậy mà tôi hãy còn mở cửa. Ông không thể đuổi một người về, trong đêm tối như thế này.

– Phải. Weatherby nói. Một lần nữa hắn nhìn cái cửa đưa vào chỗ gọi điện thoại. Hắn đã có ý muốn ra về. Hắn không muốn nghe điều mà Godsen sẽ nói khi gã từ phòng điện thoại trở ra. Hắn muốn ra về ngay để chắc chắn là mình ở nhà khi vợ hắn đi xem chớp bóng về. Nhưng hắn biết là hắn không thể bỏ về được, dù rằng ý nghĩ đó đang quấy rầy hắn hết sức.

– Đây là lần đầu tôi nghe ông ta nói là ông ta đã hỏi cưới bà ta ở nơi đây. Giovanni nói. - Tôi cho là vì thế... Hắn bỏ dở ý nghĩ.

– Bà ta ra làm sao ? Weatherby hỏi.
- Người vợ đó ?

– Bà ta thuộc hạng người ít nói, nhỏ nhắn, xinh xắn. Giovanni nói : - Có gặp, ông cũng chẳng chú ý mấy tới bà ta.

Cánh cửa ở phía sau khách sạn mở và Godsen nhẹ nhàng rảo bước tới quầy rượu. Weatherby quan sát gã, nhưng hẳn không thấy gã nhìn sang phải hoặc trái và một cái bàn nào có thể đã có kỷ niệm đặc biệt đối với gã. Trong khi gã ngồi lên ghế, và nở một nụ cười như muốn xin lỗi, không có vẻ gì trên khuôn mặt gã cho thấy điều gã đã nghe được qua máy điện thoại. Godsen nói một cách hoạt bát :

– A, ta lại gặp nhau.

– Để tôi mời ông châu rượu. Weatherby nói, giơ ngón tay về phía Giovanni.

– Tốt lắm, ông Weatherby à. Godsen nói. - Thế thì tốt lắm.

Họ quan sát Giovanni rót rượu.

– Trong khi tôi chờ điện thoại, Godsen nói, tôi nhớ tới một câu chuyện vui vui. Câu chuyện những người hên và những người không hên. Đó là chuyện đi câu cá. Chuyện hoàn toàn đúng đắn. Tôi như không bao giờ có thể nhớ được chuyện tiểu lâm, dù là nó buồn cười đến thế nào. Tôi không hiểu sao. Vợ tôi vẫn thường bảo tôi quá nhũn nhặn và có lẽ nhà tôi nói đúng. Tôi rất mong là tôi nhớ đúng câu chuyện. Thế nào nhỉ... Đó là câu chuyện hai anh em quyết định đi câu cá trong một tuần lễ ở cái hồ trên núi... Có lẽ ông đã nghe chuyện đó rồi, ông Weatherby à ?

Weatherby trả lời : – Không.

– Xin ông đừng tỏ ra quá lịch thiệp đối với tôi. Godsen nói : Tôi rất ghét khi nghĩ là tôi đang làm rầy ông.

– Không. Weatherby nói, - tôi quả chưa được nghe.

– Đây là một câu chuyện khá xưa, tôi chắc vậy. Tôi hẳn đã được nghe kể từ nhiều năm nay khi tôi vẫn còn đi tới nhà bạn bè ăn uống, nói chuyện, hay la cà tới các quán rượu hay những nơi tương tự như vậy. Hai anh em đó đi tới cái hồ và cắn câu ngay và thuê một cái tàu để đi câu, nhưng khi họ vừa thả mồi thì cá cắn câu ngay và người em giật lên được một con cá thật lớn. Hẳn ta lại thả câu và hẳn lại giật ngay được con cá lớn khác. Và cứ như vậy suốt ngày. Và suốt ngày người anh ngồi, mà cái lưỡi câu của hẳn không hề đụng đây gì. Ngày hôm sau cũng như vậy. Rồi ngày hôm sau nữa, rồi ngày kế tiếp cũng thế. Người anh không câu được gì, ngày càng buồn rầu và càng ghen tức với người em câu được không

biết bao nhiêu cá. Sau cùng, người em vì muốn giữ hòa khí trong gia đình, nói cho người anh hay là hẳn ta sẽ ở trên bờ ngày hôm sau, và để dành cho người anh cả cái hồ mà câu. Và ngày hôm đó, người anh không may mắn, dậy sớm, và tươi tỉnh, một mình xách cần đi câu cá, mang theo mồi thật ngon. Trong một khoảng thời gian khá lâu, không có gì xảy ra. Rồi có tiếng quẫy nước ở gần, và một con cá lớn, con lớn hơn hết thấy, nh3y ra khỏi mặt nước và nói :

– Này Bud, em ông hôm nay không đi câu à ?

Kể xong Godsen lo ngại nhìn Weatherby để xem phản ứng. Weatherby làm bộ khúc khích cười.

– Tôi thật tình hy vọng là tôi đã kể đúng câu chuyện. Godsen nói, - Đối với

tôi nó còn có một ý nghĩa sâu xa nào đó hơn những câu chuyện như vậy. Về những may rủi và số mạng, những chuyện như vậy, nếu ông hiểu ý tôi định nói .

– Phải thế đó. Weatherby trả lời.

– Tôi nhận thấy người ta thường ưa thích những câu chuyện nhảm, Godsen nói, nhưng như tôi vừa nói tôi không sao có thể nhớ chuyện đó mà kể lại.

Gã từ tốn uống rượu.

– Tôi nghĩ rằng Giovanni có nói qua về tôi cho ông nghe, trong khi tôi đi gọi điện thoại.

Một lần nữa giọng của gã thay đổi, tẻ ngắt, gần như sầu thảm nhưng không yếu ớt.

Weatherby liếc nhìn Giovanni và

Giovanni gật đầu, khẽ cử động đến nỗi hầu như không phát lộ ra ngoài.

– Có. Weatherby nói, có đôi chút.

– Vợ tôi còn trinh tiết khi tôi cưới nàng, Godsen nói. - Nhưng chúng tôi đối với nhau rất là đắm thắm ngay từ đầu. Nhà tôi là một trong số ít người đàn bà sinh ra là chỉ để lập gia đình, làm vợ, chứ không là cái gì khác. Không ai có thể thấy cái vẻ huy hoàng tiềm ẩn trong cái đẹp của nhà tôi, hoặc mỗi cảm xúc sâu xa của nhà tôi nếu chỉ nhìn hoặc nói chuyện Với nhà tôi. Bề ngoài, nhà tôi như thể rất là e thẹn và không mấy tự tin, phải thế không Giovanni ?

– Đúng thế, ông Godsen. Giovanni trả lời.

– Trên thế giới này chỉ có hai người

đàn ông là có thể biết được. Tôi và... Gã ngừng nói. Khuôn mặt gã bỗng nhả lại. - Đúng 11 giờ 08 phút, gã nói, họ ấn vào cái nút. Thằng đó chết. Tôi luôn luôn bảo nhà tôi là phải móc dây xích vào cửa, nhưng nhà tôi vô tâm và tin tất cả mọi người. Thành phố này đầy những thú dữ, thật là nực cười khi nói chúng ta văn minh. Nhà tôi la lên. Nhiều người trong chung cư nghe tiếng nàng la. Nhưng trong thành phố người ta ít để ý đến tiếng động ở hàng xóm. Sau đó, có bà ngụ ở tầng dưới bảo cho biết bà ta tưởng hai vợ chồng tôi cãi nhau, mặc dù từ hồi lấy nhau chúng tôi chưa bao giờ to tiếng, người láng giềng khác nghĩ tiếng la đó thuộc một chương trình truyền hình, và bà ta có ý định khiếu nại với ban quản trị chung cư vì bà ta sáng đó nhức đầu, và cố ngủ mà không được.

Godsen co cái chân vào dưới cái ghế và ngồi gần giống đứa con gái ngồi, hai tay lại nâng ly rượu và để trước mắt. Gã nói :

– Ông Weatherby ạ, ông tốt bụng lắm mới ngồi nghe tôi nói chuyện như vậy. Ba năm vừa qua, người ta thường tránh tôi, khách hàng cũ đi qua tiệm tôi một cách vội vã mà không thềm nhìn vào, các bạn cũ đều vắng nhà khi tôi tới thăm. Hồi này, tôi nhờ cậy những người xa lạ để buôn bán cũng như để nói chuyện. Hồi lễ Giáng sinh, tôi bỏ tờ giấy một trăm đô la vào bì thư và nặc danh gửi lá thư cho người đàn bà đó ở Queens. Tôi làm như vậy là vì hứng chí không có lý luận gì hết, có lẽ tại mùa lễ... Tôi có ý mời đến dự... lễ ở Ossining đêm nay, tôi nghĩ đến điều một cách thực tình, tôi cho là câu chuyện có thể dàn xếp được. Rồi sau

cùng tôi thấy nó cũng chẳng ích lợi gì, phải thế không ? Và thay vào đó, tôi đến đây uống rượu với Giovanni.

Gã mỉm cười với Giovanni lúc đó đứng bên kia quầy rượu. Gã nói :

– Người Ý thường dễ thương và có một tâm hồn hiểu biết. Thôi bây giờ tôi phải về nhà. Tôi ngủ rất kém và theo nguyên tắc, tôi không dùng thuốc. Gã lấy cái ví ra và đặt xuống vài tờ giấy bạc.

Giovanni nói :

– Chờ một chút. Đợi tôi khóa cửa tiệm xong, tôi sẽ đưa ông về nhà và mở cửa cho ông.

Godsen nói :

– Nếu vậy thì tốt lắm, cảm ơn Giovanni nhiều. Đó là lúc khó khăn nhất. Mở

cửa. Tôi quá lẻ loi. Sau đó, tôi chắc chắn là tôi không sao.

Weatherby rời khỏi ghế và nói với Giovanni :

– Làm ơn ghi sổ hộ.

Bây giờ hănh được thả ra về.

– Thôi tôi về. Hănh nói với Giovanni.

– Chào ông Godsen.

Hănh muốn nói thêm vài câu, muốn thốt ra vài lời an ủi hoặc khích lệ, nhưng hănh không biết nói gì.

– Chào ông. Godsen nói, giọng gã tươi và có hồn. - Thật là vui được nối lại mối quen thuộc giữa chúng ta, dù là rất ngắn. Và làm ơn cho tôi gửi lời chào bà nhà.

Weatherby ra khỏi tiệm và đi ra đường, để lại Giovanni bận rộn cho rượu vào tủ khóa, và Godsen yên lặng, chậm rãi nhấm nháp, ngồi thẳng và gọn trên ghế.

Đường phố tối đèn và Weatherby rảo bước nhưng giữ để không chạy về nhà. Hắn bước lên thang vì thang máy chạy quá chậm. Hắn mở cánh cửa sắt của căn hăn ở và thấy có ánh đèn trong phòng ngủ.

– Cũng đấy à ? Giọng ngái ngủ của vợ hăn từ trong phòng vang ra.

– Anh sẽ vào ngay. Weatherby nói. Anh đang khóa cửa.

Hắn đẩy thêm cái chốt cửa mà thường ngày vợ chồng hăn ít khi dùng tới, và cẩn thận bước, không vội vã, như

bất cứ đêm nào khác, qua tắm thắm trên phòng khách tối đèn.

Dorothy nằm trên giường, đèn bên cạnh nàng chiếu sáng, và tờ tuần san rớt xuống sàn. Nàng mỉm cười nhìn hấn, ngái ngủ. Trong khi hấn bắt đầu thay quần áo, nàng nói :

– Vợ anh lười quá.

– Anh nghĩ em đi xem chiếu bóng.
Hấn nói.

– Em có đi, nhưng buồn ngủ quá, em bỏ dở về.

– Em có cần ăn gì không. Sữa hay bánh ?

– Ngủ đi, nàng nói. Nàng trở mình, kéo mền lên cổ, tóc xõa trên gối. Hấn mặc đồ ngủ, tắt đèn, và vào giường nằm bên cạnh nàng và nàng nhấc đầu, gối lên

cánh tay hắn.

– Uýt-ki. Nàng nói giọng ngái ngủ.
- Sao người ta lại có thành kiến đối với nó? Mùi thật ngon. Anh làm việc có một không, cũng ?

– Không mệt lắm. Hắn nói, cảm thấy sự tươi mát của tóc nàng trên mặt hắn.

Nàng ậm ừ trả lời rồi thiếp ngủ.

Hắn nằm thức trong giây lát, dịu dàng ôm nàng, nằm nghe tiếng động không rõ rệt từ dưới phố vang lên. Hắn nghĩ : “Xin Thượng đế phù hộ chúng ta cho khỏi bị tai nạn, và cho chúng ta hiểu tính chất thực của những tiếng động từ trong thành phố vang lên quanh ta”.

IRWIN SHAW

NHÃ-ĐIỂN dịch

VĂN số 166

Tuyển tập Thơ Văn



giới thiệu :

MỘT CÁCH BUỒN PHIỀN

tập truyện **LÊ VĂN THIỆN**

Muốn mua xin gửi 80 đồng, bưu phiếu hoặc tem thư gửi theo lối bảo đảm, về ông Nguyễn đình Vượng, số 38 đường Phạm Ngũ Lão, Sài-gòn, kèm theo tên họ và địa chỉ rõ ràng. Sách sẽ được gửi bảo đảm tới bạn ngay.

